

# CHẤT LƯỢNG CUỘC SỐNG CỦA CÔNG NHÂN Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH HIỆN NAY

 **ThS. NGUYỄN THỊ LÊ UYÊN**

*Viện Nghiên cứu Phát triển thành phố Hồ Chí Minh*



*Bằng cách tiếp cận chất lượng cuộc sống và quan điểm cần chăm lo toàn diện cho đội ngũ công nhân như một giải pháp căn cơ đảm bảo sự ổn định kinh tế-xã hội; bài viết dưới đây rút trích một số kết quả nghiên cứu từ Đề tài “Các yếu tố ảnh hưởng đến hành vi ứng xử của công nhân trước những biến động kinh tế, xã hội ở TP. Hồ Chí Minh” của tác giả, do Viện Nghiên cứu Phát triển thành phố tiến hành vào năm 2019, nhằm phản ánh thực trạng và đề xuất các giải pháp định hướng góp phần giúp nâng cao chất lượng cuộc sống cho lực lượng công nhân TP. Hồ Chí Minh hiện nay cũng như giai đoạn sắp tới.*

## Thực trạng chất lượng cuộc sống của công nhân TP. Hồ Chí Minh

Trong phạm vi bài viết này, khái niệm chất lượng cuộc sống (CLCS) công nhân TP. Hồ Chí Minh được xác định là tổng hòa những chỉ báo khách quan và chủ quan nhằm đo lường và phản ánh sự thỏa mãn các nhu cầu (vật chất và tinh thần) của mỗi người công nhân trong đời sống; bao gồm điều kiện việc làm và thu nhập; tiếp cận và thụ hưởng an sinh xã hội, khả năng tiếp cận dịch vụ nhà ở, vệ sinh môi trường, giáo dục, y tế, phúc lợi xã hội; chất lượng bữa ăn... bên cạnh những chỉ báo mang tính định tính như cảm giác hạnh phúc, sự hài lòng trong các mối quan hệ xã hội, quyền khẳng định giá trị, khả năng nêu ý kiến, sự hội nhập văn hóa.

Đề tài áp dụng phương pháp khảo sát xã hội học; phỏng vấn bằng phiếu hỏi cấu trúc đối với 1.200 công nhân và 120 đại diện doanh nghiệp; kết hợp bổ sung dữ liệu từ phỏng vấn sâu, 02 hội thảo và phân tích nội dung văn bản tư liệu thứ cấp khác.

*Bảng tóm tắt về lương và thu nhập của NLĐ ở TP. Hồ Chí Minh.*

<b>Số tiền (đồng/người/tháng)</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Nguồn số liệu</b>	<b>Stt</b>
9,884 triệu	Thu nhập bình quân một tháng của NLĐ trong doanh nghiệp	Cục Thống kê TP. Hồ Chí Minh, năm 2017	1.
6,728 triệu	Lương bình quân/tháng từ công việc chính của người làm công hưởng lương từ 15 tuổi trở lên	Điều tra việc làm năm 2018	2.
7,745 triệu	Thu nhập bình quân/tháng của lao động làm công ăn lương từ 15 tuổi trở lên		
4,78 triệu	Mức lương cơ bản trung bình	Công đoàn các KCX và CN TP. Hồ Chí Minh, năm 2018	3.
6,2 triệu	Thu nhập trung bình		
6,9 triệu	Tổng thu nhập trung bình mỗi tháng	Khảo sát của Viện Nghiên cứu Phát triển, năm 2019	4.
5,6 triệu	Mức chi tiêu trung bình thường xuyên		

## Về điều kiện việc làm và thu nhập

Qua kết quả khảo sát của đề tài, đa số công nhân có thời gian làm việc 8 giờ trong ngày (83,8%); khoảng 26,6% công nhân cảm nhận đang làm việc trong môi trường gây bụi, 26,6% làm việc trong môi

trường có hóa chất độc hại, 8,3% làm việc trong môi trường dễ gây cháy nổ và 6,2% làm việc trong môi trường dễ gây chấn thương.

Lương của công nhân TP. Hồ Chí Minh cao hơn so với mức lương tối thiểu nhưng vẫn thấp hơn các mức chi tiêu đủ để trang trải



Nhóm nghiên cứu trao đổi về đời sống công nhân tại Nhà lưu trú công nhân, KCN Hiệp Phước, TP. Hồ Chí Minh, 6/7/2020. Ảnh: Lê Uyên.

cuộc sống. Các chi trả đi mượn hoặc vay của người công nhân hầu hết dành cho các nhu cầu sinh hoạt tối thiểu của chính họ và gia đình, đó là điện nước, ăn uống, đi lại; thuê nhà, học phí cho con cái, khám chữa bệnh...

#### Về tiếp cận chính sách xã hội

*Chính sách bảo hiểm xã hội (BHXH)*

Trên 80% công nhân đã được đóng BHYT và BHXH; trên 80% công nhân được thưởng vào dịp Tết Âm lịch; 70,6% được thưởng vào dịp lễ. Tuy nhiên, hiện còn không ít chủ doanh nghiệp có tình lách luật, không thực thi nghiêm túc các yêu cầu đảm bảo quyền lợi cho công nhân đang làm việc.

Mức độ hưởng thụ văn hóa, giải trí, thể dục thể thao, đơn vị tính: %

STT	Hoạt động	Không	Hàng quý	Hàng tháng	Hàng tuần	Hàng ngày
1.	Đọc sách/báo; xem TV/nghe đài	15,2	3,4	4	5,1	72,3
2.	Giải trí trên Internet	16,8	3,4	3,6	5,8	70,4
3.	Đi xem phim/ca nhạc/bảo tàng	54,4	14,7	10,7	13,2	7,1
4.	Đi chùa, nhà thờ,...	44,8	14,8	10,8	20,3	9,3
5.	Tập thể dục, thể thao	67,2	5,1	3,9	4,7	19,1
6.	Đi chơi xa/du lịch/về quê	28,4	41,8	18,6	6,7	4,5
7.	Cà phê/gặp gỡ bạn bè	30,4	7,9	12,5	22,5	26,7

Nguồn: Kết quả khảo sát của đề tài, 2019.

doanh nghiệp thuê nhà thầu nấu; 281 doanh nghiệp nhận suất ăn sẵn và 387 doanh nghiệp phát tiền cơm cho công nhân. Như vậy vẫn còn 484 doanh nghiệp không hoặc chưa hỗ trợ bữa ăn cho công nhân. Giá một suất ăn cho công nhân ở các doanh nghiệp trong mẫu khảo sát không đồng đều nhau, dao động từ 15.000 đồng/suất đến 35.000 đồng/suất. Trong đó giá suất ăn của khối doanh nghiệp trong KCN, KCX cao hơn khối doanh nghiệp ngoài KCN, KCX.

#### Chất lượng nhà ở và dịch vụ nhà trẻ, trường học cho con công nhân

Có tới 66,3% công nhân ở phòng thuê, 19% ở ký túc xá/nhà lưu trú công nhân, 12,8% ở nhà sở hữu của bản thân, gia đình và 1,2% ở nhờ họ hàng, bạn bè.

Vì những quy định của các trường mầm non công lập không phù hợp với thời gian làm việc theo ca của công nhân ở các KCN, KCX (ít nhận trẻ nhỏ dưới 36 tháng tuổi, đón con trước 16h30, nghỉ học các ngày thứ 7) nên hầu hết gia đình công nhân phải gửi con ở các nhà trẻ tư nhân hoặc nhóm trẻ, cơ sở mầm non tư thực tự phát.

#### Đời sống văn hóa tinh thần của công nhân

Nhìn chung, công nhân TP. Hồ Chí Minh không có thời gian, sức lực cho hoạt động văn hóa, giải trí. Lựa chọn thời gian dành cho giải

KẾT NỐI TƯƠNG LAI  
PHÒNG SINH HOẠT CÔNG NHÂN



Nhóm nghiên cứu tham quan Nhà lưu trú công nhân, KCN Hiệp Phước, TP. Hồ Chí Minh. Ảnh L.U.

trí của công nhân chỉ chiếm 29,8%, còn lại 58% làm việc nhà, 47,8% chăm sóc con cái gia đình, 45,2% chọn lựa dành nhiều thời gian cho việc ngủ.

#### Đề xuất một số giải pháp

Từ góc độ nghiên cứu, nhóm nghiên cứu đề xuất bốn nhóm giải pháp như sau:

**Thứ nhất, tăng trưởng kinh tế và phát triển thị trường lao động việc làm:** Hoàn thiện khung pháp lý về lao động, về tăng lương tối thiểu theo luật lên mức lương đủ sống. Thực hiện đồng bộ các nhóm giải pháp về thị trường lao động, đào tạo, giáo dục nghề nghiệp và việc làm.

**Thứ hai, xây dựng quan hệ lao động hài hòa:** Nâng cao năng lực quản lý, hỗ trợ quan hệ lao động của các cơ quan Nhà nước và các thiết chế quan hệ lao động. Cải thiện, phát triển các yếu tố môi trường kinh tế - văn hoá - xã hội có tác động đến quan hệ lao động.

#### Thứ ba, đảm bảo thực hiện

**an sinh xã hội tối thiểu cho công nhân:** Đảm bảo chính sách lương đủ sống, chính sách bữa ăn giữa ca; triển khai nhanh ký kết với các đối tác cung cấp các sản phẩm giá rẻ, hỗ trợ công nhân vay vốn lãi suất thấp.

**Thứ tư, đầu tư cho tương lai của công nhân:** Thông qua giáo dục - đào tạo, đào tạo bồi bổ và đầu tư nguồn nhân lực công nhân chất lượng cao trong bối cảnh CMCN 4.0.

#### Kết luận

Nâng cao chất lượng cuộc sống cho công nhân là vấn đề cấp bách và quan trọng trong tình hình hiện nay. Thực tế, chất lượng cuộc sống của công nhân TP. Hồ Chí Minh, việc làm, thu nhập của họ có khá hơn một số nơi nhưng cường độ làm việc vất vả hơn. Tại các KCN, KCX, số lượng trường mầm non cho trẻ vẫn còn thiếu so với nhu cầu gửi trẻ của công nhân. Phần lớn công nhân phải thuê nhà trọ bên ngoài với điều kiện sinh hoạt thiếu thốn, an ninh phức tạp.

Để tạo được những chuyển biến căn bản, nâng cao chất lượng cuộc sống cho đội ngũ công nhân, điều quan trọng nhất là phải huy động toàn bộ sức mạnh của hệ thống chính trị - xã hội, nguồn lực của toàn thể xã hội tham gia thực hiện. □

#### Tài liệu tham khảo:

- LDLĐ TP. Hồ Chí Minh (2019), Báo cáo tổng kết phong trào công nhân, viên chức, lao động và hoạt động công đoàn thành phố năm 2018, 2019.

- Phạm Thị Ngọc Hanh, LDLĐ TP. Hồ Chí Minh, "TP. Hồ Chí Minh xây dựng đời sống văn hóa tinh thần cho công nhân các KCN", Tạp chí Cộng sản, số 28/08/2018.

- Viện Nghiên cứu Phát triển thành phố (2008), Ký yếu Hội thảo "Công đoàn trong các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại TP. Hồ Chí Minh".

#### Chú thích:

1. Số liệu của Ban Quản lý các KCN, KCX TP. Hồ Chí Minh và tính toán của nhóm nghiên cứu.